

Lê Đức Thọ - Người cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo tài năng

Năm 1973, lần đầu tiên, giải Nobel vì Hòa bình được trao tặng cho một người Việt Nam vì những đóng góp của ông trong quá trình đàm phán, ký kết thành công Hiệp định Pari. Nhưng, ông đã từ chối giải thưởng này vì hòa bình chưa thực sự lập lại ở Việt Nam. Không ai khác, đó chính là đồng chí Lê Đức Thọ - Người cộng sản kiên cường - nhà ngoại giao tài ba của dân tộc Việt Nam ta.

Có tên thật là Phan Đình Khải, (sinh ngày 10/10/1911), đồng chí Lê Đức Thọ sinh ra và lớn lên trong một gia đình nhà Nho ở vùng ngoại ô thành phố Nam Định thuộc phủ Thiên Trường xưa, tại xã Địch Lễ, huyện Mỹ Lộc (nay là xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định), nơi phát tích của Vương triều Trần với hào khí Đông A nổi tiếng trong lịch sử. Sẵn mang trong mình tinh thần yêu nước, truyền thống quật cường của dân tộc và hoài bão tuổi trẻ, đồng chí đã sớm dân thân trên con đường cách mạng.

Năm 1925, khi mới 14 tuổi đồng chí đã tích cực hoạt động trong phong trào học sinh yêu nước. 15 tuổi, tham gia các hoạt động bãi khóa, dự lễ truy điệu nhà chí sĩ yêu nước Phan Chu Trinh. Đồng chí được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, được hoạt động và rèn luyện trong tổ chức cách mạng khi mới 17 tuổi, chỉ sau 1 năm, đồng chí được vinh dự kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng, làm Bí thư Chi bộ học sinh và phụ trách công tác thanh niên học sinh.

Do tích cực tham gia những hoạt động yêu nước và cách mạng, đầu tháng 11/1930, đồng chí bị thực dân Pháp bắt và kết án 10 năm khổ sai và bị đày đi nhà tù Côn Đảo. Năm 1936, được trả tự do đồng chí trở lại Nam Định, tiếp tục hoạt động cách mạng và bị mật thám Pháp bắt lại (tháng 9/1939). Đầu năm 1940, đồng chí bị tòa án kết án 5 năm tù, lưu đày tại các nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội), Sơn La và Hòa Bình.

Tháng 9/1944 ra tù, đồng chí được điều động về công tác tại khu An toàn của Trung ương. Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng ở Tân Trào, đồng chí được chỉ định vào Thường vụ Trung ương Đảng cùng ban lãnh đạo của Đảng lãnh đạo toàn nhân dân tiến hành Cách mạng tháng Tám thành công, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do của dân tộc.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, tháng 9/1948, trên cương vị Thường vụ Trung ương Đảng, đồng chí được cử làm Trưởng phái đoàn của Đảng, Chính phủ và quân đội vào kiểm tra, giúp đỡ cuộc kháng chiến của đồng bào Nam bộ, sau đó đồng chí đã được phân công ở lại Nam bộ cùng đồng chí Lê Duẩn lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cho đến ngày thắng lợi.

Hiệp định Giơnevơ được ký kết, sau khi cùng Xứ ủy và đồng chí Lê Duẩn sắp xếp lại tổ chức chuẩn bị cho cuộc chiến đấu mới. Tháng 01/1955, đồng chí tập kết ra Bắc và được phân công làm Trưởng ban Thống nhất Trung ương. Cuối năm đó, đồng chí được bổ sung vào Bộ Chính trị phụ trách công tác sửa sai trong cuộc vận động cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Từ cuối năm 1956 trở đi, đồng chí phụ trách công tác xây dựng Đảng và giữ trọng trách này trong một thời gian dài.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, tháng 9/1960, đồng chí được bầu vào BCH Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư, làm Trưởng ban Tổ chức Trung ương Đảng và giữ cương vị quan trọng này cho đến tháng 12/1986, đồng chí được Đại hội VI của Đảng tuyên dương công trạng và cử làm Cố vấn BCH Trung ương cùng với các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng.

Sau đợt 1, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, do yêu cầu của chiến trường miền Nam, Bộ Chính trị cử đồng chí làm Phó Bí thư Trung ương Cục để

cùng đồng chí Phạm Hùng trực tiếp lãnh đạo cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân ta ở miền Nam.

Tháng 5/1968, đồng chí được Bác Hồ và Bộ Chính trị gọi ra miền Bắc làm Cố vấn đặc biệt của phái đoàn đàm phán của Chính phủ ta tại Hội nghị Pari. Tháng 6/1968, đồng chí đến Pari tiến hành cuộc đàm phán, trực tiếp đương đầu với những nhà ngoại giao kỳ cựu của nước Mỹ để cuối cùng đi đến ký kết Hiệp định Pari vào ngày 27/1/1973.

Tháng 3/1975, với đòn đánh hiểm huyệt vào Buôn Ma Thuột, quân và dân ta đã giải phóng toàn bộ Tây Nguyên, mở ra khả năng quét sạch nguy quân, đánh đổ chế độ Sài Gòn ngay trong năm 1975. Trước thời cơ chiến lược mở ra, cuối tháng 3/1975, đồng chí Lê Đức Thọ vào chiến trường trực tiếp cùng Trung ương Cục và Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam lãnh đạo, chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng.

Sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, đồng chí được phân công làm Phó Ban đại diện của Đảng và Chính phủ để ổn định tình hình miền Nam và phụ trách công tác đặc biệt. Từ năm 1978, khi bọn phản động Pôn pốt – Iêng Xari cho quân xâm lược toàn tuyến biên giới nước ta ở phía Tây Nam và gây ra thảm họa diệt chủng đối với dân tộc Campuchia, đồng chí được phân công lãnh đạo cuộc chiến đấu bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ ở phía Tây Nam và giúp cách mạng Campuchia đánh đổ chế độ Khmer đỏ diệt chủng.

Có thể nói, trong quá trình hoạt động cách mạng, trải qua các thời kỳ với nhiều cương vị công tác và nhiều địa bàn hoạt động khác nhau, đồng chí Lê Đức Thọ đã đem hết tâm sức, khả năng, trí tuệ của mình phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng. Là một nhà lãnh đạo giàu kinh nghiệm, có tài năng về nhiều mặt và nổi bật trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, ngoại giao đồng chí đã có những đóng góp rất quan trọng vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám lịch sử; cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo công tác chuẩn bị và tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; người có công lao lớn trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đồng thời là người có những đóng góp quan trọng trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.



*Đồng chí Lê Đức Thọ tại căn cứ Trung ương Cục miền Nam năm 1968.
Ảnh internet*

Với những cống hiến lớn lao của mình, đồng chí đã được Đảng và Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương Sao Vàng và nhiều Huân chương, danh hiệu vinh dự cao quý khác. Đảng và Nhà nước Liên Xô tặng Huân chương Cách mạng Tháng Mười. Đảng và Nhà nước Campuchia tặng Huân chương Ăngco. Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí là tấm gương sáng về truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và niềm tự hào của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Nhằm tôn vinh và khẳng định công lao, những đóng góp to lớn của đồng chí Lê Đức Thọ đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của đất nước, năm 2011 Khu tưởng niệm đồng chí Lê Đức Thọ được xây dựng tại thôn Địch Lễ, xã Nam Vân, thành phố Nam Định, nơi sinh sống của đồng chí trong suốt thời kỳ niên thiếu. Năm 2018, Khu tưởng niệm đồng chí Lê Đức Thọ đã được cấp bằng và xếp hạng là Di tích lịch sử - văn hóa. Đây là công trình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là nơi giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho các thế hệ, là địa chỉ văn hóa - lịch sử về nguồn ý nghĩa và bổ ích.

Nhân kỷ niệm 110 năm Ngày sinh của đồng chí Lê Đức Thọ, Thư viện tỉnh Đồng Nai xin được khái lược về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí nhằm tưởng nhớ, tôn vinh, bày tỏ tình cảm và lòng biết ơn của thế hệ đương thời đối với một người con ưu tú của đất nước; góp phần tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng cho các thế hệ hôm nay và mai sau./.

Đình Nhài